

Số: 45/2021/HSST
Ngày: 04 – 5 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- T2 phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Quốc Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân

1. Ông Phạm Xuân Đính

2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn T2, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/HSST-QĐ ngày 12/4/2021 đối với bị cáo:

HOÀNG QUỐC T, sinh năm 1983; Tại Gia Lai; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn C, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Long K và bà Hoàng Thị L; Vợ A Lan H' Hận; Con Hoàng Nhị Chân, sinh năm 2006; Hoàng Thiên Ân, sinh năm 2011 và A Lan H' D, sinh năm 2020; Tiền án: Không; tiền sự: 01 (Ngày 08/5/2020 bị Công an xã M, huyện Chơn T2, tỉnh Bình Phước xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc” tại quyết định số: 45/QĐ-XPHC, bị cáo đã nộp phạt ngày 20/5/2020); bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 30/3/2021 bị cáo bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hồ Diên P, sinh năm 1970; Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã M, huyện Chơn T2, tỉnh Bình Phước.

2. Ông Hồ Nghĩa T1, sinh năm 1980; Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã M, huyện Chơn T2, tỉnh Bình Phước.

3. Ông Hồ Ngọc T2, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: Tổ 2, Ấp 3, xã M, huyện Chơn T2, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

Ông Hồ Ngọc V, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp 1, xã M, huyện Chơn T2, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/4/2020 Hoàng Quốc T có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền và bị Trưởng công an xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính tại Quyết định số: 45/QĐ-XPHC ngày 08 tháng 5 năm 2021 xử phạt Hoàng Quốc T với số tiền 1.500.000 đồng, ngày 20 tháng 5 năm 2020 T đã nộp phạt.

Ngày 30 tháng 8 năm 2020 ông Hồ Ngọc V- Địa chỉ: ấp 4, xã M, huyện Chơn T2, tỉnh Bình Phước tổ chức tiệc đầy tháng cho con tại nhà và mời Hoàng Quốc T, Hồ Nghĩa T1, Hồ Diễm P, Hồ Ngọc T2 đến dự tiệc. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi dự tiệc xong Hoàng Quốc T cùng với Hồ Nghĩa T1, Hồ Diễm P, Hồ Ngọc T2 lấy 01 bộ bài tây 52 lá có sẵn tại nhà ông Vinh để chơi đánh bài thắng thua bằng tiền với hình thức chơi bài phỏm. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi T, T1, P và T2 đang chơi bài thì bị công an xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước phát hiện kiểm tra hành chính. Quá trình điều tra xác định khi chơi bài T sử dụng 600.000 đồng để đánh bài, thua hết; T1 sử dụng 400.000 đồng để đánh bài, thua 60.000 đồng; P sử dụng số tiền 1000.000 đồng để đánh bài, không T1, không thua; T2 sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bài, thắng 660.000 đồng. Tổng số tiền T, T1, P và T2 sử dụng để đánh bài là 2.100.000 đồng. Mặc dù, số tiền T, T1, P và T2 sử dụng để đánh bài dưới 5000.000 đồng, ngoài T1, P và T2 có hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền lần đầu nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Chơn Thành đã xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc đối với T1, P và T2. Đối với T do ngày 08/5/2020 T đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Chơn Thành đã khởi tố vụ án đánh bạc và khởi tố bị can với T.

Vật chứng vụ án: 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng bị cáo T và Hồ Nghĩa T1, Hồ Diễm P, Hồ Ngọc T2 sử dụng để đánh bạc; Số tiền 600.000 đồng là tiền bị cáo T dùng để đánh bạc.

Bản cáo trạng số: 47/CT-VKS ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố Hoàng Quốc T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố luận tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã T2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Đánh bạc” và áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù và xử phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, do trình độ hiểu biết pháp luật hạn chế nên khi bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú (xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước) bị cáo đã về quê tại tỉnh Gia Lai mà không xin phép chính quyền địa phương nhưng khi biết có lệnh truy nã bị cáo đã ra trình diện, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn T2, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Ngày 30 tháng 8 năm 2020 Hoàng Quốc T cùng Hồ Nghĩa T1, Hồ Diên P, Hồ Ngọc T2 đã thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức “đánh bài phỏm” thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 2.100.000 đồng. Tuy số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng vì bị cáo Hoàng Quốc T đã có một tiền sự về hành vi “Đánh bạc” nên hành vi của bị cáo Hoàng Quốc T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cáo trạng số:47/CT-VKS ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Hoàng Quốc T về tội “Đánh bạc” là đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội do Nhà nước quản lý. Hành vi đó đã gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là hậu quả làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Ngày ngày 08 tháng 5 năm 2020 bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo là lao động chính trong gia đình; có điều kiện kinh tế khó khăn và đang phải nuôi con nhỏ nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành đề nghị xử phạt bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Tuy nhiên, do bị cáo làm nghề thợ sơn nước, công việc và thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo còn phải nuôi hai con nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 600.000 đồng là tiền bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền mà Hồ Diên P, Hồ Nghĩa T1, Hồ Ngọc T2 sử dụng để đánh bạc đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] *Về hành vi đánh bạc của ông Hồ Diên P, ông Hồ Nghĩa T1, ông Hồ Ngọc T2:* Đối với ông P, ông T1, ông T2 có hành vi cùng tham gia đánh bạc với bị cáo T nhưng số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, ông P, ông T1, ông T2 cũng chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, hành vi tổ chức đánh bạc hoặc giá bạc, chưa bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc giá bạc nên hành vi của P, T1, T2 chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Do đó, Công an huyện Chơn Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Đối với ông Hồ Ngọc V là chủ nhà nơi bị cáo T sử dụng địa điểm đánh bạc. Quá trình điều tra xác định T, P, T1, T2 tự tổ chức đánh bạc trái phép, ông V không tổ chức, không tham gia, không hưởng lợi gì. Do đó, không đề nghị xử lý đối với ông V.

[9] *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Hoàng Quốc T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc T phạm tội “Đánh bạc”.

2. *Về hình phạt:* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2021.

3. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 46,47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng.
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng).

4. *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Quốc T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng).

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn T2;
- CCTHADS huyện Chơn T2;
- CA huyện Chơn T2;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Mạnh